TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ L** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 11/2022/HS-ST **Ngày: 09/02/2022**	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ L

Thành phần HĐXX sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đào Thị Yến Nhi**

Các Hội Thẩm nhân dân: 1. Ông **Nguyễn Phú Thạnh**

2. Ông **Võ Thanh Đức**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Nguyễn Công Thịnh** – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã L.

Đại D Viện kiểm sát nhân dân thị xã L tham gia phiên tòa: Ông **Hoàng Kim Đức -** Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 02 năm 2022 tại trụ sở TAND thị xã L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự đã thụ lý số 01/2022/TLST-HS ngày 04/01/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2022/QĐXXST-HS ngày 26/01/2022 đối với bị cáo:

HỒ THỊ D (tên gọi khác**: Hồ Thị Diễm, Hồ Thị Hiểu. Nguyễn Thị Liên, Nguyễn Thị Hiền, Hồ Thị Thanh Diễm**), sinh năm: 1974 tại Nghệ An; Nơi cư trú: Thôn Hiệp Phú, xã Tân Tiến, thị xã L, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 0/12 (biết viết, ký tên); Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Thiên Chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hồ L (chết) và bà Nguyễn Thị N (chết), Chồng: Dương Minh C, sinh năm 1966; Có 02 con lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2000; Tiền sự: Không;

Tiền án: Có 06 tiền án

- Ngày 25/11/2004, bị Tòa án nhân dân quận B, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 05 tháng 06 ngày tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án 204).

- Ngày 23/9/2005, bị Tòa án nhân dân Quận A, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án 321);

- Ngày 03/7/2007 bị Tòa án nhân dân quận B, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án 170);

- Ngày 04/9/2008 bị Tòa án nhân dân quận B, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số 215);

- Ngày 10/11/2011, bị Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số 713/HSPT);

- Ngày 15/7/2016 bị Tòa án nhân dân quận B, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 05 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số 196/2016/HSST)

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 07/12/2021, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã L (Có mặt).

* ***Bị hại***: Chị **Nguyễn Thị Kim T**, sinh năm 1984. Nơi cư trú: Khu phố 4, phường B, thị xã L, tỉnh Bình Thuận (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 24/01/2021, Hồ Thị D điều khiển xe mô tô biển số 86VA-2777 đến tiệm bán quần áo ở số 78 đường Trần Hưng Đạo thuộc khu phố 5, phường P để mua quần áo. Trong lúc đang chọn quần áo thì D phát hiện 01 giỏ xách màu đen của chị Nguyễn Thị Kim t đang để dưới nền nhà nên D đi đến vị trí gần giỏ xách, thò tay vào trong giỏ và lấy trộm 01 ví da màu nâu của chị T bỏ vào túi áo khoác D đang mặc. Sau khi lấy được tài sản và đi về nhà, D mở ví kiểm tra thì thấy bên trong có số tiền 10.000.000 đồng và 01 số giấy tờ ca nhân của chị T. Đến sáng ngày 25/01/2021, D mang số giấy tờ của chị T bỏ vào trong 01 bịch nylon màu đen, rồi điều khiển xe mô tô quay lại chỗ trộm cắp tài sản, treo bịch nylon có giấy tờ lên cổng nhằm trả lại cho người bị mất.

Đối vời người bị hại, sau khi phát hiện mất trộm tài sản đã trình báo công an phường P. Quá trình điều tra, cơ quan chức năng phát hiện D là người lấy trộm tài sản của chị T nên mời D về phường làm việc. D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Vật chứng vụ án: Gồm có 01 ví da màu nâu bên trong có số tiền 10.000.000 đồng, D khai đã đánh rơi, không thu hồi được. Các giấy tờ cá nhân mang tên chị Nguyễn Thị Kim t, cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Hồ Thị D và bị hại Nguyễn Thị Kim t đã thỏa thuận bồi thường số tiền 10.000.000 đồng, D đã bồi thường xong số tiền trên.

Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKSLG-HS ngày 28/12/2021 của VKSND thị xã L đã truy tố bị cáo Hồ Thị D về tội "Trộm cắp tài sản" theo Điểm b, g khoản 2 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa, đại D Viện kiểm sát nhân dân thị xã L giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Hồ Thị D và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Hồ Thị D phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng Điểm b, g Khoản 2 Điều 173 BLHS, Điểm b, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Hồ Thị D từ 04 năm đến 05 năm tù.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã đã truy tố và thống nhất với các điều

khoản mà Viện kiểm sát viện dẫn trong cáo trạng. Phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo nhận thấy bản thân sai phạm xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

"NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:"

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan công an thị xã L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến, hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại tòa, bị cáo Hồ Thị D thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thị xã L đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai bị hại, phù hợp thời gian, địa điểm và loại tài sản bị cáo đã chiếm đoạt, đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 24/01/2021, tại khu vực bán quần áo nhà số 78 Trần Hưng Đạo, thuộc khu phố 5, phường P, bị cáo Hồ Thị D đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 bóp da bên trong có số tiền 10.000.000 đồng và một số giấy tờ cá nhân của chị Nguyễn Thị Kim t.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự.

Xét thấy, bị cáo D đã có 06 tiền án đều về tội "Trộm cắp tài sản", bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và lấy kết quả của việc phạm tội làm nguồn sống chính. Tại bản án số 196/2016/HSST, Tòa án nhân dân quận B đã áp dụng các tình tiết "Tái phạm nguy hiểm" và "Có tính chất chuyên nghiệp" đối với bị cáo, bản án này chưa được xóa án tích theo quy định pháp luật, do vậy hành vi phạm tội lần này của bị cáo thuộc trường hợp "Tái phạm nguy hiểm" và "Có tính chất chuyên nghiệp" theo quy định tại Điểm b, g Khoản 2 Điều 173 BLHS. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L truy tố bị cáo Hồ Thị D về tội danh, điều luật áp dụng là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến quyền sỡ hữu tài sản công dân, bản thân bị cáo nhiều lần bị kết án về hành vi chiếm đoạt tài sản nhưng không sửa đổi nay tiếp tục có hành vi phạm tội. Hơn nữa, quá trình tại ngoại phục vụ điều tra, bị cáo bỏ trốn, gây khó khăn cho công tác điều tra, giải quyết vụ án. Hành vi của bị cáo thể hiện bản tính tham lam, coi thường pháp luật, gây ảnh hưởng rất xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Không có.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, đã bồi thường đầy đủ cho bị hại và được bị hại có

đơn xin giảm nhẹ hình phạt, trình độ học vấn thấp, hiện hoàn cảnh gia đình khó khăn, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm b, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS Hội đồng xét xử cần xem xét, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về phần dân sự, bị hại đã nhận được tài sản và không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] Về án phí, bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Hồ Thị D (Hồ Thị Diễm, Hồ Thị Hiếu, Nguyễn Thị Liên, Nguyễn Thị Hiền, Hồ Thị Thanh Diễm) phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Căn cứ: Điểm b, g Khoản 2 Điều 173, Điểm b, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt: Hồ Thị D 04 (Bốn) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 07/12/2021.

Căn cứ: Khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án hợp lệ tại địa phương.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bình Thuận;*
- *VKSND tỉnh Bình Thuận;*
- *CA tỉnh Bình Thuận;*
- *Sở tư pháp tỉnh Bình Thuận;*
- *VKSND thị xã L;*
- *THADS thị xã L ;*
- *Công an thị xã L;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Lưu HS - Lưu Tòa án;*
- *UBND địa phương nơi BC cư trú.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đào Thị Yến Nhi